

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4073**/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **20** tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả
kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất thừa trong quá trình cải tạo,
nạo vét ao, hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390
thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 10608/UBND-CN ngày 19/9/2016 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504 được vận chuyển đất thừa trong quá trình nạo vét, cải tạo hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390 thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1058/TTr-STNMT ngày 04 tháng 10 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất thừa trong quá trình cải tạo, nạo vét ao, hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390 thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất thừa trong quá trình cải tạo, nạo vét ao, hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390 thuộc phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504; địa chỉ: số nhà 338 Trần Phú, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm (theo Quyết định số 1445/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh):

- $G = 55.000$ đồng/ m^3 đối với đất sét ruộng làm gạch, ngói;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

- Q là trữ lượng khoáng sản (quy ra trữ lượng địa chất) của đất sét làm gạch tuynel đơn vị được phép thu hồi là $7.184 m^3$ (theo Công văn số 10608/UBND-CN ngày 19/9/2016 của UBND tỉnh thì khối lượng đất sét đơn vị được thu hồi trong quá trình thi công cải tạo, nạo vét ao, hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390 là khoảng $6.466 m^3$); Như vậy, $Q = 7.184 m^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 4\%$ (đối với than bùn và các loại VLXD thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (7.184 m^3 \times 55.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 4\%) = 14.225.200$ đồng (Mười bốn triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, hai trăm đồng);

g) Tổng số lần nộp: 01 lần;

h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Quá trình thu hồi đất thừa khi thi công cải tạo, nạo vét ao, hồ bơi tại Trung đoàn 64 - Sư đoàn 390 về khu vực Nhà máy sản xuất gạch tuynel tại phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn không thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Vì vậy, Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504 không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504 về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504 có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND thị xã Bỉm Sơn, UBND phường Ngọc Trạo có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

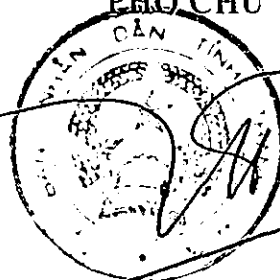
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn; Chủ tịch UBND phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng vận tải 504 và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *thh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, CNXDGT, KTTC (HYT29490).
QDKP 16-154

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn